

**HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG
HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

SỐ: 01 /TB-HĐ BT, HT, TĐC

Xã Trần Phú, ngày 14 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;
Thực hiện Luật Đất đai, ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng, ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Thực hiện Nghị định số 151/2025/NĐ-CP, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Thực hiện Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Thực hiện Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Thực hiện Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Trần Phú thực hiện việc công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng).

Địa điểm công khai Phương án:

- Trụ sở UBND xã Trần Phú.
- Công thông tin điện tử xã Trần Phú.
- Nhà văn hoá thôn An Xá, xã Trần Phú.

Thời gian công khai: Từ ngày 14/10/2025 – 14/11/2025.

Trong thời gian niêm yết, cán bộ, nhân dân xã Trần Phú đặc biệt là các hộ có đất bị thu hồi để thực hiện dự án, nếu phát hiện sai sót, nhầm lẫn đề nghị có phản ánh với ban lãnh đạo thôn An Xá hoặc thông tin về Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư qua phòng Kinh tế xã Trần Phú (liên hệ đồng chí Bùi Đình Phúc, chuyên viên phòng Kinh tế, sdt 0976.518.689).

Kết thúc thời gian công khai, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư sẽ tiến hành tiếp thu, xác minh các phản ánh của người dân để chỉnh sửa, hoàn thiện Phương án và đề nghị các cơ quan chức năng tiến hành thẩm định và phê duyệt theo quy định của Pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn bền

UBND XÃ TRẦN PHÚ
HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Trần Phú, ngày 14 tháng 10 năm 2025

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

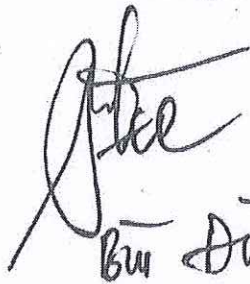
Hội đồng BT, HT, TĐC tổ chức niêm yết công khai Phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng).

Địa điểm niêm yết Phương án:

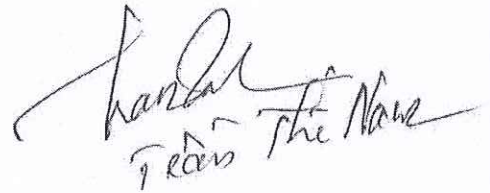
- Trụ sở UBND xã Trần Phú.
- Cổng thông tin điện tử xã Trần Phú.
- Nhà văn hoá thôn An Xá, xã Trần Phú.

Thời gian niêm yết: Từ ngày 14/10/2025 – 14/11/2025.

NGƯỜI TỔNG HỢP


Bùi Đình Phú

ĐẠI DIỆN THÔN


Trần Thế Nam



CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỊ QUỲNH LAN



PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRUNG TÂM THỰC HÀNH

LIÊN TỈNH

BIÊN BẢN

Nhằm xác định trách nhiệm của các cá nhân và tổ chức liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đồng thời để làm cơ sở xử lý kỷ luật, khen thưởng theo quy định của pháp luật, Ban Giám đốc Trung tâm Thực hành Liên tỉnh đã tiến hành họp và thống nhất các nội dung như sau:

1. Về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao: Các cá nhân và tổ chức liên quan đã nghiêm túc chấp hành các chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Giám đốc Trung tâm Thực hành Liên tỉnh, đạt được những kết quả nhất định.

2. Về việc xử lý kỷ luật, khen thưởng: Ban Giám đốc Trung tâm Thực hành Liên tỉnh đã tiến hành xem xét, đánh giá và đề nghị xử lý kỷ luật, khen thưởng các cá nhân và tổ chức liên quan theo quy định của pháp luật.

ĐẠI BIỂU THỰC HÀNH

TRUNG TÂM THỰC HÀNH

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]



NGUYỄN VĂN BÊN
THỦ LƯU QUẢN LÝ

CHỦ TỊCH
TRUNG TÂM THỰC HÀNH

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SIC ngày 03/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Hải Phòng về việc báo cáo giá cao thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiêm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyến | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng

- Chủ tịch UBND xã

- Ông Trần Thế Nam

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Vũ Đình Minh

- Số điện thoại:

- Số CCCD/ số định danh cá nhân:

- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐDC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	8	1598	LUC	1,843.0	693.0	692.0	1.0	0.0
TỔNG CỘNG					693.0	692.0	1.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	692.0	75,000	1	51,900,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	692.0	75,000	5	259,500,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	11	6	13,500	30	26,730,000	37.5%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	692.0	75,000	0.3	15,570,000	QĐ 171
Tổng (A)						353,700,000	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	693.0	10,000	1	6,930,000	QĐ 3859
Tổng cộng (B)						6,930,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						360,630,000	
Làm tròn						360,630,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bền
CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiềm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Ngày ký	Chữ ký	Chức vụ	Đơn vị

HON HONG HOI THONG DO TRU TAI BINH CU
 HON HONG HOI THONG DO TRU TAI BINH CU
 HON HONG HOI THONG DO TRU TAI BINH CU

CHU HOI
 CHU HOI

[Handwritten signature]

CAC THANG PHU THUC BI HUNG
 CAC THANG PHU THUC BI HUNG

THUONG XE TRU BINH
 THUONG XE TRU BINH

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

VU QUANG HONG
 VU QUANG HONG

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SIC ngày 03/10/2025 của Sở 1 ai chính thann pro Hai Phong ve việc báo cáo giá ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiềm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyên | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng - Chủ tịch UBND xã
- Ông Trần Thế Nam - Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Phạm Thị Sách
- Số điện thoại:
- Số CCCD/ số định danh cá nhân:
- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐDC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m2)	Tổng DT đất thu hồi (m2)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m2)	Đất công điền UB (m2)	Đất 03 phụ cận (m2)
1	8	1597	LUC	1,575.0	508.0	507.0	1.0	0.0
TỔNG CỘNG					508.0	507.0	1.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	507.0	75,000	1	38,025,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	507.0	75,000	5	190,125,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	5	6	13,500	30	12,150,000	32.2%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	507.0	75,000	0.3	11,407,500	QĐ 171
Tổng (A)						251,707,500	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m2	508.0	10,000	1	5,080,000	QĐ 3859
Tổng cộng (B)						5,080,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						256,787,500	
Làm tròn						256,788,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHÚ HỌ

HỘI ĐỒNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bền
CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT, HT, TĐC

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiêm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hàng đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SIC ngày 03/10/2025 của Sở 1 ai chinn thann pho Hai Phong ve việc bao cao gia ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiêm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyên | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng

- Chủ tịch UBND xã

- Ông Trần Thế Nam

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Lê Khả Tĩnh

- Số điện thoại:

- Số CCCD/ số định danh cá nhân:

- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐDC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	5	731	LUC	1,318.0	795.0	677.0	118.0	0.0
TỔNG CỘNG					795.0	677.0	118.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	677.0	75,000	1	50,775,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	677.0	75,000	5	253,875,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	10	6	13,500	30	24,300,000	51.4%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	677.0	75,000	0.3	15,232,500	QĐ 171
Tổng (A)						344,182,500	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	795.0	10,000	1	7,950,000	QĐ-34
Tổng cộng (B)						7,950,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						352,132,500	
Làm tròn						352,133,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



Nguyễn Văn Bền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT,HT,TĐC

TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiềm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Ngày gửi	Loại	Đến	Đến	Đến	Đến	Đến

CHỦ TỊCH
 BAN CHỈ ĐẠO
 CÔNG TÁC QUẢN LÝ

[Handwritten signature]

CHỦ TỊCH
 BAN CHỈ ĐẠO
 CÔNG TÁC QUẢN LÝ

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

[Faint, illegible text]

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hàng đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-S1C ngày 03/10/2025 của Sở 1 ai chính tann pho Hai Phong ve việc bao cao gia ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiềm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyên | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng

- Chủ tịch UBND xã

- Ông Trần Thế Nam

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Vũ Thị Hà

- Số điện thoại:

- Số CCCD/ số định danh cá nhân:

- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐĐC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	8	1588	LUC	2,033.0	700.0	698.0	2.0	0.0
TỔNG CỘNG					700.0	698.0	2.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	698.0	75,000	1	52,350,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	698.0	75,000	5	261,750,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	6	6	13,500	30	14,580,000	34.3%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	698.0	75,000	0.3	15,705,000	QĐ 171
Tổng (A)						344,385,000	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	700.0	10,000	1	7,000,000	QĐ 3859
Tổng cộng (B)						7,000,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						351,385,000	
Làm tròn						351,385,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BỐI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



Nguyễn Văn Bền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT,HT,TĐC

TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiềm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức vụ	Đơn vị	Chức vụ	Đơn vị
1	Nguyễn Văn A	15/01/1985	Nam	Trưởng ban	Phòng	Trưởng ban	Phòng
2	Trần Thị B	20/03/1990	Nữ	Phó ban	Phòng	Phó ban	Phòng
3	Đỗ Văn C	10/05/1988	Nam	Thành viên	Phòng	Thành viên	Phòng
4	Nguyễn Thị D	05/07/1992	Nữ	Thành viên	Phòng	Thành viên	Phòng

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
 CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
 CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ



CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
 CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ
 CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

Nội dung văn bản này được xây dựng dựa trên các quy định hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Ủy ban.

Ủy ban Thường trực
 Văn phòng Ủy ban
 Số 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Ủy ban Thường trực
 Văn phòng Ủy ban

Nội dung văn bản này được xây dựng dựa trên các quy định hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Ủy ban.

Ủy ban Thường trực
 Văn phòng Ủy ban
 Số 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Nội dung văn bản này được xây dựng dựa trên các quy định hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Ủy ban.

Ủy ban Thường trực
 Văn phòng Ủy ban
 Số 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Nội dung văn bản này được xây dựng dựa trên các quy định hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Ủy ban.

Ủy ban Thường trực
 Văn phòng Ủy ban
 Số 123 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SIC ngày 03/10/2025 của Sở 1 ai chính tnanh pno Hai Phong ve việc bao cao gia ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiềm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyến | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng

- Chủ tịch UBND xã

- Ông Trần Thế Nam

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Vũ Thị Ngần

- Số điện thoại:

- Số CCCD/ số định danh cá nhân:

- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐĐC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	8	1595	LUC	3,597.0	1,293.0	1,293.0	0.0	0.0
TỔNG CỘNG					1293.0	1293.0	0.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	1293.0	75,000	1	96,975,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	1293.0	75,000	5	484,875,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	12	6	13,500	30	29,160,000	35.9%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	1293.0	75,000	0.3	29,092,500	QĐ 171
Tổng (A)						640,102,500	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	1,293.0	10,000	1	12,930,000	QĐ 3859
Tổng cộng (B)						12,930,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						653,032,500	
Làm tròn						653,033,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



Nguyễn Văn Bền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT,HT,TĐC

TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiềm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyến
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Họ và tên	Đơn vị	Khối	Đang giữ	Ngày	Yêu cầu	Chức vụ

CHỦ NHÌ
 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

(Handwritten signature)

NGUYỄN VĂN ĐÌNH
 CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRUNG ƯƠNG
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

(Faint text, likely a list of names or details)

Ông Lương Đức Minh
 Ông Bùi Duy Tiến
 Ông Nguyễn Văn Vũ
 Ông Nguyễn Văn Dũng
 Ông Nguyễn Văn Hùng
 Ông Nguyễn Văn Cường

TRUNG ƯƠNG
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

(Faint text, likely a list of names or details)

Ông Nguyễn Văn Cường
 Ông Nguyễn Văn Hùng
 Ông Nguyễn Văn Dũng
 Ông Nguyễn Văn Vũ
 Ông Nguyễn Văn Tiến
 Ông Nguyễn Văn Minh

(Faint text, likely a list of names or details)

Ông Nguyễn Văn Hùng
 Ông Nguyễn Văn Dũng
 Ông Nguyễn Văn Vũ
 Ông Nguyễn Văn Tiến
 Ông Nguyễn Văn Minh
 Ông Nguyễn Văn Cường

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SIC ngày 03/10/2025 của Sở 1ai chnhn tann pho Hai Phong ve việc bao cao gia ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiềm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyên | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng - Chủ tịch UBND xã
- Ông Trần Thế Nam - Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Trần Thế Sơn
- Số điện thoại:
- Số CCCD/ số định danh cá nhân:
- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐDC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	8	1596	LUC	461.0	429.0	428.5	0.5	0.0
TỔNG CỘNG					429.0	428.5	0.5	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	428.5	75,000	1	32,137,500	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	428.5	75,000	5	160,687,500	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	4	12	13,500	30	19,440,000	93.0%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	428.5	75,000	0.3	9,641,250	QĐ 171
Tổng (A)						221,906,250	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

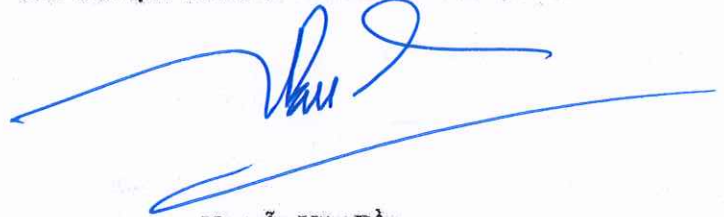
STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	429.0	10,000	1	4,290,000	QĐ 3859
Tổng cộng (B)						4,290,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						226,196,250	
Làm tròn						226,196,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HD



Nguyễn Văn Bền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT,HT,TĐC

TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiêm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị Mỹ
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Địa chỉ	Điện thoại	Chức vụ	Ngày ký

CHỖ ĐÓNG CHỮ
 HỌ TÊN VÀ CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

[Handwritten signature]

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TRƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Ông Nguyễn Văn Hùng
- Ông Nguyễn Văn Cường
- Ông Nguyễn Văn Dũng
- Ông Nguyễn Văn Khoa
- Ông Nguyễn Văn Minh
- Ông Nguyễn Văn Nhật
- Ông Nguyễn Văn Sơn
- Ông Nguyễn Văn Tiến
- Ông Nguyễn Văn Việt
- Ông Nguyễn Văn Xuân
- Ông Nguyễn Văn Yên
- Ông Nguyễn Văn Đạt
- Ông Nguyễn Văn Hoàng
- Ông Nguyễn Văn Kiên
- Ông Nguyễn Văn Lâm
- Ông Nguyễn Văn Long
- Ông Nguyễn Văn Phước
- Ông Nguyễn Văn Quý
- Ông Nguyễn Văn Thành
- Ông Nguyễn Văn Trung
- Ông Nguyễn Văn Vinh
- Ông Nguyễn Văn Xuân
- Ông Nguyễn Văn Yên
- Ông Nguyễn Văn Đạt
- Ông Nguyễn Văn Hoàng
- Ông Nguyễn Văn Kiên
- Ông Nguyễn Văn Lâm
- Ông Nguyễn Văn Long
- Ông Nguyễn Văn Phước
- Ông Nguyễn Văn Quý
- Ông Nguyễn Văn Thành
- Ông Nguyễn Văn Trung
- Ông Nguyễn Văn Vinh

[Faint, illegible text, likely a list of members or a detailed report]

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách
(nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại vị trí khu đất thu hồi GPMB để thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách (nay là xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng)

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

Cơ sở xác định giá:

- Căn cứ Luật đất đai số 31/2024/QH15, ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 55/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quyết định số 3859/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;
- Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương;
- Báo cáo số 438/BC-SLC ngày 03/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Hải Phòng về việc báo cáo giá ca thị trường tháng 9 năm 2025 và công tác quản lý nhà nước về giá 9 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Văn Bền | - Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Chủ tịch Hội đồng |
| - Ông Lương Đức Minh | - Trưởng phòng Kinh tế - Phó Chủ tịch Hội đồng; |
| - Ông Bùi Duy Thiềm | - Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Vương Thừa Vũ | - Phó Trưởng phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Vương | - Phó Trưởng Công an xã Trần Phú - Ủy viên; |
| - Ông Bùi Đình Phúc | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Vũ Thị Khuyên | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Vũ Phúc Đức | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Thành Chương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Lê Đức Toàn | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Dương Thị Mỹ | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Bà Trần Thị Huyền | - Chuyên viên phòng Kinh tế - Ủy viên; |
| - Ông Nguyễn Văn Duy | - Viên chức Ban QLDA ĐTXD khu vực Hải Phòng - Ủy viên; |

II- Đại diện Ủy ban nhân dân xã Trần Phú

- Ông Vũ Quang Hoàng

- Chủ tịch UBND xã

- Ông Trần Thế Nam

- Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn An Xá

3- Chủ sử dụng đất

- Ông (bà): Phạm Công Hà

- Số điện thoại:

- Số CCCD/ số định danh cá nhân:

- Địa chỉ: Thôn An Xá, xã Trần Phú, thành phố Hải Phòng.

A. Về đất đai

I Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi

STT	Mảnh đo vẽ lại BĐĐC số	Số thửa	Loại đất	Tổng DT đất 03 đang sử dụng (m ²)	Tổng DT đất thu hồi (m ²)	Nguồn gốc đất		
						Đất 03 (m ²)	Đất công điền UB (m ²)	Đất 03 phụ cận (m ²)
1	8	1599	LUC	922.0	583.0	582.0	1.0	0.0
TỔNG CỘNG					583.0	582.0	1.0	0.0

II Các khoản bồi thường, hỗ trợ:

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Bồi thường đất nông nghiệp						
	LUC	m ²	582.0	75,000	1	43,650,000	
2	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm						
	LUC	m ²	582.0	75,000	5	218,250,000	
3	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: - Diện tích đất bị thu hồi dưới 30% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/3tháng. Diện tích đất bị thu hồi từ 30% đến 70% hỗ trợ 30 kg gạo/số nhân khẩu/6 tháng; trên 70% hỗ trợ 12 tháng.	Số khẩu	Số tháng	Đơn giá (đồng/kg)	Số kg gạo	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ % DT đất thu hồi/Tổng diện tích đất 03 đang sử dụng
	Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất	6	6	13,500	30	14,580,000	63.1%
4	Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh						
	LUC	m ²	582.0	75,000	0.3	13,095,000	QE 171
Tổng (A)						289,575,000	

B. Về cây cối, tài sản xây dựng trên đất bị thu hồi

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
-	Trồng lúa	m ²	583.0	10,000	1	5,830,000	QE 3859
Tổng cộng (B)						5,830,000	

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng/m ²)	Hệ số	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng cộng (A+B)						295,405,000	
Làm tròn						295,405,000	

Bảng chữ: #VALUE!

CHỦ HỘ

HỘI ĐỒNG BÔI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
Phó Chủ tịch UBND xã Trần Phú - Chủ tịch HĐ



Nguyễn Văn Bền

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG BT,HT,TĐC

TM. UBND XÃ TRẦN PHÚ
CHỦ TỊCH

Vũ Quang Hoàng

- Ông Lương Đức Minh
- Ông Bùi Duy Thiềm
- Ông Vương Thừa Vũ
- Ông Nguyễn Văn Vương
- Ông Bùi Đình Phúc
- Bà Vũ Thị Khuyên
- Ông Vũ Phúc Đức
- Ông Nguyễn Thành Chương
- Ông Lê Đức Toàn
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương
- Bà Dương Thị My
- Bà Trần Thị Huyền
- Ông Nguyễn Văn Duy
- Ông Trần Thế Nam

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Chức vụ	Đơn vị	Địa chỉ	Điện thoại
1	Nguyễn Văn A	15/01/1980	Nam	Trưởng ban	Phòng 101	123 Đường 4/5	090 123 4567
2	Trần Thị B	22/03/1985	Nữ	Phó ban	Phòng 102	123 Đường 4/5	090 765 4321
3	Đỗ Văn C	10/05/1990	Nam	Thành viên	Phòng 103	123 Đường 4/5	090 987 6543
4	Nguyễn Thị D	08/07/1992	Nữ	Thành viên	Phòng 104	123 Đường 4/5	090 210 9876
5	Phạm Văn E	18/09/1995	Nam	Thành viên	Phòng 105	123 Đường 4/5	090 543 2109

CHỦ ĐÓNG
 NGUYỄN VĂN A



CHỖ ĐÓNG VÀ CHỮ KÝ

CHỖ ĐÓNG VÀ CHỮ KÝ

...

...

...

...

...

...

...